

**TTÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CR
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 54/2021/DSST

Ngày: 06/12/2021

V/v “tranh chấp di sản thừa kế”

**NHÂN D
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CR**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ Th gồm có:

Th phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Nhị Hồng

Các Hội Th nhân dân:

1. Ông Đinh Văn Liêm

2. Bà Trương Thị Diễm

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố CR – tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện VKSND thành phố CR tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Lan – Kiểm sát viên.

Ngày 01 và ngày 06/12/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố CR – tỉnh Khánh Hòa, Tòa án nhân dân thành phố CR tiến hành xét xử sơ Th công khai vụ án thụ lý số: 21/2016/TLST-DS ngày 23 tháng 3 năm 2016 về “tranh chấp di sản thừa kế” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2020/QĐXXST-DS ngày 07 tháng 9 năm 2020 giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Thị Mỹ L - Sinh năm: 1967

Địa chỉ: 24, Lạc Long Q, thị trấn Tô H, huyện Khánh S, tỉnh Khánh Hòa

- Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:

Bà Nguyễn Thị Minh Tr, sinh năm: 1985

Địa chỉ: Tổ dân phố Ngô M, phường Ba Ng, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa.
(Văn bản ủy quyền số 27 ngày 04/01/2016 - Có mặt)

*** Bị đơn:** Ông Nguyễn V, sinh năm: 1956

Bà Trần Thị Kim L, sinh năm 1968

Địa chỉ: Thôn Ph Th 1, xã Ninh D, thị xã Ninh H, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt)

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1960

Địa chỉ: Tổ dân phố Th Ph, phường Cam Th, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa

2. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1965

Địa chỉ: Tổ dân phố Ph H, phường Cam Ph, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa

3. Bà Nguyễn Thị Kh, sinh năm: 1956

Địa chỉ: 59, Đ số 3, phường Phước T, thành phố Nha Tr, tỉnh Khánh Hòa.

4. Ông Nguyễn Chung D, sinh năm: 1963

Địa chỉ: Tổ dân phố Ph S, phường Cam Ph, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa

5. Bà Nguyễn Thị Bích L, sinh năm: 1970

Địa chỉ: Tổ dân phố Hương L, phường Ba Ng, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa. (Bà Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị H và Nguyễn Thị Kh ủy quyền cho bà Nguyễn Thị Minh Tr, Ông Nguyễn Chung D, bà Nguyễn Thị Bích L vắng mặt)

6. Người thừa kế quyền và nghĩa vụ của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Hùng:

6.1 Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1947

6.2 Anh Nguyễn Công H, sinh năm 1980

6.3 Chị Nguyễn Thị Mỹ Tr, sinh năm 1983

Địa chỉ: Tổ dân phố Ph Th, phường Cam Ph, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa

6.4. Chị Nguyễn Thị Thanh Nhân, sinh năm 1977

Địa chỉ: Thôn Vĩnh Đ, xã Cam An N, huyện Cam l, tỉnh Khánh Hòa

6.5 Anh Nguyễn H H, sinh năm 1993

Địa chỉ: Công ty CP thủy sản Việt Úc (xã Vĩnh T, huyện Tuy Phg, tỉnh Bình Th)

(Ông Nguyễn Văn Đ, chị Nguyễn Thị Mỹ Tr, Nguyễn Thị Thanh Nhân và Nguyễn H H có đơn xin xét xử vắng mặt. Anh Nguyễn Công H có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn và đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:**

Ông Nguyễn Chung Th, sinh năm 1928 và bà Lê Thị C, sinh năm 1929 là vợ chồng và có 08 người con đẻ (không có con riêng, con nuôi) gồm: Nguyễn Thị Hùng, Nguyễn Thị Kh, Nguyễn V, Nguyễn Thị T, Nguyễn Chung D, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị Mỹ L và Nguyễn Thị Bích L.

Bà C chết ngày 24/12/2009, ông Th chết ngày 16/4/2013 đều không để lại di chúc.

Quá trình chung sống, ông Th và bà C tạo lập được tài sản chung bao gồm:

01 căn nhà cấp 4 diện tích khoảng 100 m² tọa lạc tại thửa đất số 13, tờ bản đồ số 18, diện tích 112,3 m² thuộc tổ dân phố Th H, phường Cam Th, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa.

01 lô đất diện tích khoảng 2.000 m² trước đây thuộc thửa đất số 9, tờ bản đồ số 17 tọa lạc tại tổ dân phố Ph Th, phường Cam Ph, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa.

Vì vậy, nay đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn yêu cầu Tòa án phân chia di sản thừa kế của ông Nguyễn Chung Th và bà Lê Thị C theo quy định của pháp luật, trong đó nguyên đơn yêu cầu được nhận hiện vật.

Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn đã rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với nhà, đất tọa lạc tại tổ dân phố Th H, phường Cam Th, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa.

*** Tại bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị Kh trình bày:**

Nhất trí như lời khai của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Mỹ L.

Nay người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan yêu cầu Tòa án chia di sản của ông Nguyễn Chung Th và bà Lê Thị C là 01 lô đất diện tích khoảng 2.000 m² trước đây thuộc thửa đất số 9, tờ bản đồ số 17 tọa lạc tại tổ dân phố Ph Th, phường Cam Ph, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa theo quy định pháp luật, trong đó người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan yêu cầu được nhận giá trị.

*** Tại bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, người thừa kế quyền và nghĩa vụ của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Hùng là ông Nguyễn Văn Đ, chị Nguyễn Thị Thanh Nhân, anh Nguyễn Công H, chị Nguyễn Thị Mỹ Tr và anh Nguyễn H H trình bày:** Ông, các anh chị là chồng và các con của bà Nguyễn Thị Hùng. Bà Hùng là con gái của ông Nguyễn Chung Th và bà Lê Thị C. Bà Hùng chết ngày 24/8/2019. Nay ông và các anh chị là người thừa kế quyền và nghĩa vụ của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Hùng nên yêu cầu Tòa án chia di sản của Ông Nguyễn Chung Th và bà Lê Thị C là 01 lô đất diện tích khoảng 2.000 m² trước đây thuộc thửa đất số 9, tờ bản đồ số 17 tọa lạc tại tổ dân phố Ph Th, phường Cam Ph, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa theo quy định pháp luật, trong đó người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan yêu cầu được nhận giá trị.

*** Tại bản ghi ý kiến, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Chung D trình bày:**

Ông nhất trí như ý kiến của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Mỹ L về di sản do cha mẹ ông là ông Nguyễn Chung Th và bà Lê Thị C để lại. Tuy nhiên, ông từ chối nhận di sản, nhường lại cho các anh chị em của ông được hưởng phần của ông.

Bị đơn Nguyễn V, Trần Thị Kim L, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Bích L đã được Tòa án triệu tập họp L tham gia hòa giải nhưng cố tình vắng mặt nên không thể tiến hành hòa giải giữa các đương sự được.

* Các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án: Giấy chứng tử của ông Nguyễn Chung Th, bà Lê Thị C (Bản sao); Sơ yếu lý lịch Nguyễn Thị Mỹ L (bản sao); Hồ sơ xin cấp giấy chứng nhận QSD đất của ông Nguyễn V, bà Trần Thị Kim L (bản sao); Kết quả giám định (bản chính)

* Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Th phán, thư ký trước khi có quyết định xét xử, trong quá trình xét xử của Hội đồng xét xử của là đúng quy định của pháp luật; việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án không có gì sai phạm; việc chấp hành pháp luật của của bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Chung D, Nguyễn Thị Bích L trong quá trình giải quyết vụ án vi phạm Điều 70, Điều 72 và Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự;

Về hướng giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn: Giao cho nguyên đơn quản lý sử dụng quyền sử dụng đất thửa 522, tờ bản đồ số 17, diện tích 2030,8 m² tọa lạc tại TDP Ph L, phường Cam Ph trị giá 609.240.000 đồng.

Bà Nguyễn Thị Mỹ L có nghĩa vụ hoàn lại giá trị cho ông Nguyễn V, bà Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị Kh, Nguyễn Thị Bích L và người thừa kế quyền và nghĩa vụ của bà Nguyễn Thị Hùng mỗi phần bằng 1/7 giá trị di sản là 87.034.285 đồng.

Đình chỉ yêu cầu của nguyên đơn về yêu cầu chia di sản đối với căn nhà cấp 4 diện tích khoảng 100 m² tọa lạc tại thửa đất số 13, tờ bản đồ số 18, diện tích 112,3 m² thuộc tổ dân phố Th H, phường Cam Th, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. **Về tố tụng:** Bà Nguyễn Thị Mỹ L khởi kiện ông Nguyễn V, bà Trần Thị Kim L về việc “tranh chấp di sản thừa kế”. Yêu cầu của bà L thuộc Th quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 26, Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Chung D, Nguyễn Thị Bích L vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2 không có lý do nhưng đã được Tòa án triệu tập họp L giấy triệu tập; Ông Nguyễn Văn Đ, chị Nguyễn Thị Mỹ Tr, Nguyễn Thị Thanh Nhân và Nguyễn H H có đơn xin xét xử vắng mặt nên căn cứ vào điều 227, điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nêu trên.

[2]. **Về nội dung vụ án:**

Theo biên bản xem xét, Th định tại chỗ và biên bản định giá tài sản lập ngày 15/6/2021, tài sản có tranh chấp theo trích đo địa chính thửa đất nay là quyền sử dụng đất thửa 522, tờ bản đồ số 17, diện tích 2030,8 m² tọa lạc tại TDP Ph L, phường Cam Ph trị giá 609.240.000 đồng.

Hội đồng xét xử nhận thấy: Qua xác minh tại chính quyền địa phương, lô đất nêu trên do ông Nguyễn Chung Th kê khai, hiện nay chưa được cấp giấy chứng nhận QSD đất, thuộc quy hoạch đất ở và thuộc diện được cấp giấy chứng nhận QSD đất theo quy định pháp luật.

Tại hồ sơ cấp giấy chứng nhận QSD đất lô đất thửa đất số 13, tờ bản đồ số 18, diện tích 112,3 m² thuộc tổ dân phố Th H, phường Cam Th, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa cho ông Nguyễn V và bà Trần Thị Kim L do Tòa án thu thập tại Văn phòng đăng ký đất đai thành phố CR có tài liệu là “giấy cho nhà đất ở” lập ngày 27/10/2004. Nguyên đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt đều xác định ông Nguyễn Chung Th, bà Lê Thị C và các con không hề ký vào giấy này. Tại kết luận giám định ngày 09/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Khánh Hòa xác định chữ ký của bà Nguyễn Thị Mỹ L trong giấy nêu trên không pH là do bà L ký ra. Như vậy, tài liệu nêu trên không hợp pháp vì vậy cần xác định quyền sử dụng đất thửa 522, tờ bản đồ số 17, diện tích 2030,8 m² tọa lạc tại TDP Ph L, phường Cam Ph là di sản của ông Nguyễn Chung Th và bà Lê Thị C chưa được định đoạt nên yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Nguyễn Thị Mỹ L là có căn cứ pháp luật cần được chấp nhận.

Ông Nguyễn Chung Th và bà Lê Thị C chết không để lại di chúc, bà C và ông Th có 08 con chung (không có con riêng, con nuôi) gồm: Nguyễn Thị Hùng, Nguyễn Thị Kh, Nguyễn V, Nguyễn Thị T, Nguyễn Chung D, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị Mỹ L và Nguyễn Thị Bích L. Người có quyền và nghĩa vụ liên quan Nguyễn Chung D từ chối nhận thừa kế. Như vậy hàng thừa kế thứ nhất của ông Th và bà C được nhận di sản còn lại 07 người nên mỗi người được hưởng 1/7 giá trị di sản của ông Th, bà C để lại. Lô đất này hiện nay là đất trồng cây hàng năm, chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, trong đó có 1016,1 m² thuộc quy hoạch giao thông, theo quy định của pháp luật, không đủ căn cứ để chia quyền sử dụng đất theo hiện vật, vì vậy nghĩ nên giao lô đất nêu trên cho nguyên đơn quản lý sử dụng và nguyên đơn có nghĩa vụ hoàn lại cho các đồng thừa kế giá trị mỗi phần là 87.034.285 đồng. Bà Nguyễn Thị Hùng chết năm 2019, bà Hùng có chồng là ông Nguyễn Văn Đ và 04 người con là chị Nguyễn Thị Thanh Nhân, anh Nguyễn Công H, chị Nguyễn Thị Mỹ Tr và anh Nguyễn H H. Bà Hùng không có con riêng, con nuôi. Như vậy ông Đ và các anh chị Nguyễn Thị Thanh Nhân, anh Nguyễn Công H, chị Nguyễn Thị Mỹ Tr và anh Nguyễn H H được hưởng kỷ phần của bà Hùng là 87.034.285 đồng

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Mỹ L tự nguyện rút yêu cầu yêu cầu chia di sản là căn nhà cấp 4 diện tích khoảng 100 m² và quyền sử dụng thửa đất số 13, tờ bản đồ số 18, diện tích 112,3 m² thuộc tổ dân phố Th H, phường Cam Th, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa nên HĐXX đình chỉ yêu cầu này.

Về chi phí tố tụng: Bao gồm chi phí xem xét Th định, định giá tài sản và giám định chữ ký là 18.000.000 đồng, nguyên đơn đã đóng tạm ứng nên bị đơn Nguyễn V, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Kh, Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị Bích L mỗi người pH hoàn lại cho bà Nguyễn Thị Mỹ L 2.571.429 đồng và người thừa kế quyền và nghĩa vụ bà Nguyễn Thị Hùng là ông Nguyễn Văn Đ và các anh chị Nguyễn Thị Thanh Nhân, anh Nguyễn Công H, chị Nguyễn Thị Mỹ Tr và anh Nguyễn H H pH hoàn lại cho nguyên đơn 2.571.429 đồng.

[3]. **Về án phí:** Các đương sự pH nộp án phí DSSD đối với phần di sản thừa kế được chia.

Cụ thể: $87.034.285 \text{ đồng} \times 5\% = 4.351.714 \text{ đồng}$.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các điều 649, 660 Bộ luật dân sự năm 2015;

Áp dụng các điều 26, điều 35, điều 227, điều 228, điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14;

Tuyên xử:

[1]. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về việc phân chia di sản thừa kế của ông Nguyễn Chung Th và bà Lê Thị C:

Giao cho bà Nguyễn Thị Mỹ L quản lý, sử dụng quyền sử dụng đất thửa 522, tờ bản đồ số 17, diện tích 2030,8 m² tọa lạc tại TDP Ph L, phường Cam Ph trị giá 609.240.000 đồng.

Bà Nguyễn Thị Mỹ L có nghĩa vụ hoàn lại cho bà Nguyễn Thị Kh, Nguyễn V, Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị Bích L mỗi người 87.034.285 đồng. Bà Nguyễn Thị Mỹ L có nghĩa vụ hoàn lại cho người thừa kế quyền và nghĩa vụ bà Nguyễn Thị Hùng là ông Nguyễn Văn Đ, chị Nguyễn Thị Thanh Nhân, anh Nguyễn Công H, chị Nguyễn Thị Mỹ Tr và anh Nguyễn H H 87.034.285 đồng.

Bà Nguyễn Thị Mỹ L có nghĩa vụ liên hệ với cơ quan nhà nước có Th quyền để làm thủ tục xin cấp giấy chứng nhận QSD đất.

[2]. Đình chỉ yêu cầu của bà Nguyễn Thị Mỹ L về yêu cầu khởi kiện chia di sản là 01 căn nhà cấp 4 tọa lạc tại thửa đất số 13, tờ bản đồ số 18, diện tích 112,3 m² thuộc tổ dân phố Th H, phường Cam Th, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa.

[3]. Về chi phí tố tụng: Chi phí tố tụng trong vụ án là 18.000.000 đồng. Bị đơn Nguyễn V, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Kh, Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị Bích L mỗi người pH hoàn lại cho bà Nguyễn Thị Mỹ L 2.571.429 đồng. Người thừa kế quyền và nghĩa vụ bà Nguyễn Thị Hùng là ông Nguyễn Văn Đ và các anh chị Nguyễn Thị Thanh Nh, anh Nguyễn Công H, chị Nguyễn Thị Mỹ Tr và anh Nguyễn H H pH hoàn lại cho bà Nguyễn Thị Mỹ L 2.571.429 đồng.

[4]. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Mỹ L pH nộp 4.351.714 đồng án phí DSST được trừ vào 3.000.000 đồng tạm ứng án phí mà bà L đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, L phí Tòa án số AA/2012/0003143 ngày 23/3/2016 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố CR. Như vậy bà L tiếp tục pH nộp 1.351.714 đồng án phí DSST.

Ông Nguyễn V, bà Nguyễn Thị H, bà Nguyễn Thị Bích L mỗi người pH nộp 4.351.714 đồng án phí DSST. Người thừa kế quyền và nghĩa vụ bà Nguyễn Thị Hùng là ông Nguyễn Văn Đ và các anh chị Nguyễn Thị Thanh Nh, anh Nguyễn Công H, chị Nguyễn Thị Mỹ Tr và anh Nguyễn H H pH nộp 4.351.714 đồng án phí DSST.

Bà Nguyễn Thị Kh, bà Nguyễn Thị T là người trên 60 tuổi, có đơn xin miễn nộp án phí DSST nên được miễn án phí DSST.

[5]. Quy định: Kể từ ngày ông Nguyễn V, bà Nguyễn Thị Kh, bà Nguyễn Thị T, bà Nguyễn Thị H, bà Nguyễn Thị Bích L và người thừa kế quyền và nghĩa vụ bà Nguyễn Thị Hùng là ông Nguyễn Văn Đ, chị Nguyễn Thị Thanh Nh, anh Nguyễn Công H, chị Nguyễn Thị Mỹ Tr và anh Nguyễn H Ho có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Nguyễn Thị Mỹ L chưa thi hành xong khoản tiền pH hoàn lại thì hàng tháng còn pH chịu thêm khoản tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người thi hành án dân sự có quyền thỏa Th thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự.

[4]. Các đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ Th. Riêng các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết bản án sơ Th.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TP.CR;
- Chi cục THA CR
- Các đương sự;
- Lưu HS;
- Lưu AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Th phán – chủ tọa phiên tòa

Ngô Nhị Hồng